

## CHÚC MỪNG NĂM MỚI

### *Đôi lời mở đầu*

Các VTT thân mến,  
Nói về tình cảm của các cựu VTT đối với Thầy Cô ngày trước, Ban Liên Lạc đã có những lời thật cảm động, như được ghi trong kỷ vật tặng cho Thầy Cô đầu năm 2012:

*Công Cha, nghĩa Mẹ, ơn Thầy,  
Cựu sinh Võ Toàn ngày ngày khắc ghi.*

Đó là cách nói chung. Nếu như nói riêng với nhau thì ắt là có hàng trăm tình ý khác nhau, của hàng ngàn cựu sinh, đối với hàng trăm Thầy Cô, nhỉ? Riêng thầy Cẩm thì có niềm vui được nghe cảm nghĩ riêng tư của một cựu sinh, như sau:

- *Xưa Thầy là thầy; nay Thầy vẫn còn là thầy, nhưng đồng thời cũng là bạn.*

Nói rõ ra nha! Đó là lời của VTT NTK.

Thầy rất vui nghe nói như vậy. Vui là phải, phải không? Vì được có “*bạn*” để chuyện trò tiếp nối bài giảng của thầy năm xưa còn chưa kết thúc, và có lẽ chẳng bao giờ có thể kết thúc!

Thầy lại nghĩ tiếp: Ngoài VTT NTK ắt cũng còn ít nhiều VTT khác cũng muốn ... *làm bạn* với thầy, phải không? Vì những người bạn hiện thực và những người bạn tiềm năng đó, thỉnh thoảng thầy muốn rí rả chuyện trò, rí rả triết lý. Chẳng hạn như hôm nay rí rả viết bài này, lấy đó làm một món quà để CHÚC MỪNG NĂM MỚI. Đề tài thầy đề nghị là: *Nhìn lại thế giới chúng ta đang sống*. Cái thế giới đó, thực chất nó ra sao?

### *Thế giới chúng ta : “Đời là bể khổ”?*



“*Đời là bể khổ*”, có phải thế không? Chắc là đúng như vậy, bởi vì người nói câu đó chính là Đức Phật! Mà nhìn vào thực tế đời sống thì cũng thấy là đúng như vậy. Đó là thứ “*đời*” trong đó nổi bật những kiểu tương giao như thế này:

- Đối với bản thân mình thì người ta thường “*đem tâm để hình kia sai khiến*”, hóa cho nên

*Gót danh lợi bùn pha sắc xám  
Mặt phong trần nắng nám màu nâu.*

( Cung Oán, câu 65 – 66 )

- Đối với người khác thì thường là với cái tâm trục lợi, nếu không phải là cái tâm ganh tỵ, thù địch, hay hững hờ. Từ đó mà có những câu như :

*Nhất bản vạn lợi* ( Một đồng vốn, vạn đồng lời )

Hoặc: *Mắt đổi mắt, răng trả răng!*

- Trong tương giao theo chiều cao thì có phải chẳng là giống như người anh hùng Từ Hải?

*Chọc trời khuấy nước mặc dầu,  
Dọc ngang nào biết trên đầu có ai!*

( Kiều 2471 – 2472 )

Người ta thường tình thì không làm nổi việc “*chọc trời khuấy nước*”. Thế nhưng số khá đông thì “*nào biết trên đầu có ai!*”! Nói cách khác thì đa số người đời chúng ta đã

đánh mất ý thức về thiêng liêng, ít ra là đã đánh mất ý thức trong sáng về thiêng liêng!  
Do đó mà “*vô sở bất chí*” – không gì mà không dám làm!

Vậy thì đã rồi! Người đời sống với những kiểu tương giao như vậy thì làm sao mà không thấy rằng “*đời là bể khổ*”?

Tuy vậy, nếu hiểu “*đời là bể khổ*” là câu kết của Đức Phật thì đó là một sai lầm lớn! Đó chỉ là về đầu trong bốn vế của Tứ Diệu Đế - bốn chân lý cao cả. Vế đầu đó có tên là “*Khổ đế*”, và chỉ là nhận định của Đức Phật về *bệnh chứng* của cõi đời. Nhận định bệnh chứng của *đời là bể khổ* rồi Đức Phật đã tu trì và giác ngộ mà thấy ra *con đường thoát khổ*. Về con đường thoát khổ Người đã nói trong vế thứ tư của Tứ Diệu Đế, gọi là “*Đạo Đế*”- tức là chân lý về con đường thoát khổ. Đó là con đường gồm có tám mối, gọi là “*Bát Chính Đạo*”. Khi đã thoát khổ thì đời sống này trở thành an lạc. Và thế giới chúng ta trở thành thế giới an lạc – bình an và hạnh phúc. Như được thể hiện trên nụ cười an lạc bất tuyệt của Đức Phật, thường được nhắc đến là nụ cười “*niêm hoa vi tiếu*” – cầm hoa mỉm cười. Khi ấy Đức Phật không nói gì. Tại sao không nói gì? Có thể hiểu rằng niềm vui của Đức Phật khi ấy không thể nói thành lời. Và nụ cười tươi như hoa khi ấy đã hiển thị một cách tuyệt vời niềm vui không thể nói thành lời đó – niềm an lạc của cuộc sống trên đời này!

### ***Thế giới chúng ta qua cảm nhận của thi nhân R. Tagore***

Trong tập thơ Gitanjali thi nhân R. Tagore có bài thơ nói về thế giới chúng ta - thế giới được thấy dưới ánh sáng của một lần chứng ngộ. Sau đây xin lược dịch và tạm đặt tên là



Rabindranath Tagore (1861-1941)  
{[http://www.nobelprize.org/nobel\\_prizes/literature/laureates/1913/tagore.jpg](http://www.nobelprize.org/nobel_prizes/literature/laureates/1913/tagore.jpg)}

### ***Thế Giới Diệu Kỳ***

*Khi cha đem cho con những đồ chơi nhiều  
màu sắc này,  
Cha hiểu ra tại sao có nhiều màu sắc  
Trên mây trời,  
Trên mặt nước,  
Và trên những bông hoa nhiều cung bậc  
sắc màu.*

\*

*Khi cha hát cho con múa, cha hiểu ra tại  
sao  
Có tiếng nhạc trong muôn lá,  
Có sóng biển phát ra tiếng rì rào  
Gởi đến tận trái tim của đất liền đang lắng  
nghe.*

\*

*Khi cha đem những thức ăn ngọt ngào trao  
tay cho con,  
Cha hiểu ra tại sao trong nhụy hoa có mật,  
Và trong trái cây có mọng nước ngọt thơm.*

\*

*Khi cha hôn lên má con làm cho con mỉm cười,*

*Có thứ niềm vui từ trên trời tuôn xuống lúc ban sáng tinh mơ,  
Có thứ niềm vui trong gió mát mùa hè mơn trớn trên da thịt cha.*

Thế giới của chúng ta là vậy. Như là biểu hiện của tình yêu bất tuyệt của người cha hiền, từ đó mà có hoa thắm, nhạc êm, mật ngọt trong nhụy hoa, nước ngọt thơm trong trái cây chín mọng, gió mát rượi mùa hè, ...

Thi nhân đã *thấy!* Thi nhân đã tiếp nhận những tặng phẩm tuyệt vời và vô hạn của “cha hiền”. Cảm thấy hạnh phúc vô hạn với lòng vô hạn tri ân!

Đa số chúng ta thì *không thấy!* Chúng ta mơ về một thế giới thật cao, thật xa, như thể là “Thiên Đàng”, như thể là “Tây Phương Cực Lạc”!

### ***Thế giới chúng ta & Tây Phương Cực Lạc***

Đọc kinh A Di Đà thấy có đoạn viết:

*Xá Lợi Phất,*

*Trong cõi Cực Lạc có ao bảy báu đầy nước tám công đức. Đáy ao trải toàn hạt vàng, ... .  
Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe. Hoa sắc xanh thì ánh sáng xanh, hoa sắc vàng thì ánh sáng vàng, hoa sắc đỏ thì ánh sáng đỏ, hoa sắc trắng thì ánh sáng trắng, màu nhiệm, thơm ngát, khiết tịnh, ... .*

*Xá Lợi Phất,*

*Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường: Bạch Hạc, Không Tước, Anh Vũ, Xá Lợi, Ca Lăng Tần Già, Cọng Mạng, ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã ... .*

Qua đoạn kinh đó có thể thấy rằng “cõi Cực Lạc” quả là phi thường! Tuy vậy, thử so sánh cõi ấy với thế giới chúng ta.

“Cõi ấy thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường ...”. Nhìn lại thì cũng thấy ra rằng thế giới chúng ta vẫn không hề thiếu bóng chim! Chẳng hạn như chim bồ câu mà chúng ta có thể thấy khắp nơi. Nhìn kỹ, ta cũng thấy rằng chim bồ câu không hề tầm thường! Chim bồ câu, cũng như những loại chim khác trên thế giới này, đều phi thường! Chẳng phải thế sao? Không ai tạo ra được chim bồ câu! Vậy thì trí tuệ nào đã tạo nên bồ câu vậy? Năng lực nào vậy? Trí tuệ và năng lực nào đã hình thành nên những con chim không tầm thường kia? Là “Tự nhiên” đó chăng? Thế thì phải thấy đó là “*Tự Nhiên Diệu Kỳ!*” Và “*Tự Nhiên Diệu Kỳ!*” đang hiển thị trong thế giới chúng ta!

Cõi ấy còn có “*những hoa sen to như bánh xe với đủ màu xanh vàng, đỏ, trắng.*” Nhìn lại thì thấy rằng thế giới ta cũng có hoa sen. Hoa sen ở ta dù không to bằng bánh xe nhưng mà cũng tuyệt vời xinh đẹp như ca dao:

*Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng.*

Lá xanh, xanh mượt; bông trắng, trắng phau; nhị vàng, vàng tươi thắm! Trí tuệ nào đây? Và năng lực nào đây? Trí tuệ và năng lực nào đã hình thành nên những hoa sen

tuyệt vời khiết tịnh mà ta đã thâm thấy đó như là thuộc cõi Phật, và lấy đó dâng lên cúng Phật? Trí tuệ đó, và năng lực đó vốn không biết được, không nghĩ bàn được, vậy cũng gọi là “*Tự Nhiên Diệu Kỳ*”. Và “*Tự Nhiên Diệu Kỳ*” đang hiển thị trong thế giới chúng ta!

“*Tự Nhiên Diệu Kỳ đang hiển thị trong thế giới chúng ta*” ! Ý đó chợt khơi lên một nghi tình: “*Cõi Cực Lạc*” há không phải đơn giản là *một ẩn dụ*? Chỉ là một ẩn dụ trong số thật nhiều ẩn dụ mà thuở ấy Đức Phật thường sử dụng! Ẩn dụ ấy có hàm ý rằng “*cõi Cực Lạc*” chính là thế giới này! “*Cõi Cực Lạc không đâu khác hơn là thế giới chúng ta!*”

### ***Chứng nghiệm của người xưa***

“*Cõi Cực Lạc không đâu khác hơn là thế giới chúng ta!*”. Nói đảo lại thì: *Thế giới chúng ta chính là cõi Cực Lạc!* Có thể là vậy sao? Có thể là vậy! Như có phần được nói qua mấy câu thơ của Chu Mạnh Trinh, trong bài Hương Sơn Phong Cảnh:



*Thò thẻ rình mai chim cúng trái,  
Lững lờ khe Yến cá nghe kinh*

Chu Mạnh Trinh

{<http://halongvandan.files.wordpress.com/2012/06/docu2008-525.jpg>}

Ở đó chim biết “*cúng trái*”! Ở đó cá biết “*nghe kinh*”! Vậy đó là xứ Phật rồi chứ chi! Phong cảnh Hương Sơn là xứ Phật. Thi nhân Chu Mạnh Trinh đã *thấy* vậy. Thấy trong thi hứng. Thấy với cái tâm chiêm ngưỡng cảnh giới thanh tịnh diệu kỳ tiềm ẩn phía sau nhân gian thế xô bồ, hỗn độn! Cảnh giới thanh tịnh đó thi nhân đã cảm nghiệm được bằng cái “*tâm thanh tịnh*.”

Cái “*tâm thanh tịnh*” đó thi nhân Bà Huyện Thanh Quan cũng đã từng có, một chiều xuân vãn cảnh đền Trấn Võ:

*Êm ái chiều xuân tới Trấn đài,  
Lâng lâng chẳng bợn chút trần ai.*

.....  
Nào nào *Cực Lạc* là đầu tá,  
*Cực Lạc* là đây chín rồ mười.

Đúng là thế! Chẳng phải thế sao? Cái tâm thanh tịnh “*lâng lâng chẳng bận chút trần ai*” đã thấy “*Cực Lạc là đây*” - ở ngay tại nhân gian thế!

\*

Ở Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm thì thi hứng có phần ít bay bổng hơn, nhưng cũng vì thế mà “cận nhân tình” hơn, qua mấy câu thơ:



Nguyễn Bình Khiêm

{[http://upload.wikimedia.org/wikipedia/vi/7/7f/Nguyen\\_Binh\\_Khiem.JPG](http://upload.wikimedia.org/wikipedia/vi/7/7f/Nguyen_Binh_Khiem.JPG)}

*Giàu ba bữa, khó hai niêu,  
Yên phận thì hơn hết mọi điều.  
Khát uống trà mai hơi ngọt ngọt,  
Sốt kẻ hiền nguyệt gió hiu hiu.  
Giang sơn tám bức là tranh vẽ,  
Phong cảnh tư bề ấy gấm thêu ...*

Ở đây cái tâm *thấy* thế giới chúng ta thật thân thiện, thật nên thơ là cái “tâm yên phận”. “*Yên phận*” đây không có nghĩa là “chịu đựng”. Ấy là tiếp nhận mọi “cảnh” với cái “tâm nhàn”. Do đó mà “cảnh” hiển thị trước “tâm nhàn” là “cảnh nhàn”. Có thể thấy rõ: Cụ Trạng Trình không bay bổng trong thi hứng để rồi ... bay bổng lên tận cõi *Cực Lạc*. Đối lại cụ thường xuyên sống với “tâm nhàn” trong mọi cảnh đời thường. Hóa ra là cụ thường thường nhàn, thường thường an. Thường thường an nhàn và an lạc.

\*

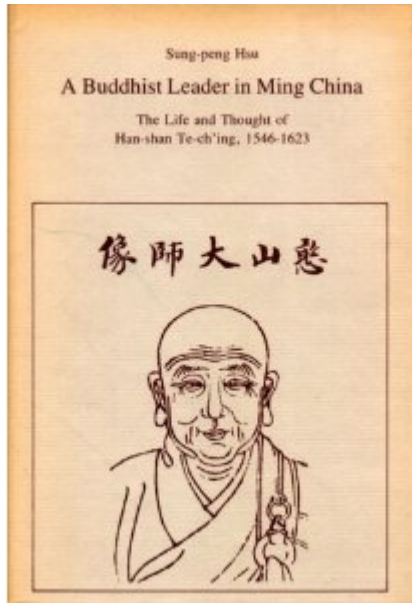
Vậy là đã hiển nhiên, nhỉ? “Tâm” thanh tịnh thì “cảnh” thanh tịnh; “tâm” nhàn thì “cảnh” nhàn. Từ đó mà sáng nghĩa quy luật về *quan hệ tâm-cảnh*: Tâm này thì cảnh này; tâm ấy thì cảnh ấy. Cảnh tùy tâm như bóng tùy hình. Sáo ngữ thì nói: Cuộc đời giống như một tấm gương, nếu bạn mỉm cười với nó thì nó mỉm cười lại với bạn.

Câu nói có vẻ sáo thật! Nhưng thực ra nó chứa đựng một chân lý có giá trị vô cùng quý báu. Có thể thấy đó là chìa khóa của hạnh phúc ở đời. Tuy vậy, chân lý ấy chỉ thực sự quý báu khi được thực hành. Mọi người đều có thể thực hành bất kỳ lúc nào, bất kỳ ở đâu, vô điều kiện. Chính vì vậy mà có thể thực hành ngay ở đây và bây giờ. ...

### ***Thực hành Thiền tâm để chứng nghiệm Thiền cảnh***

Ta “*buông xuống*” mọi lo âu và nghĩ ngợi. *Buông xuống* mọi mong muốn và tính toán ... . Nói rõ hơn: *buông xuống* những *cặp gọng kèm nhị tướng* như là *được/mất, hơn/thua, giàu/nghèo, sang/hèn, nhục/vinh, phải/trái, chính/tà, họa/phúc* ... ! *Buông xuống* có nghĩa là *không chấp một bên*. Chẳng hạn như không chấp một bên “*họa*” hay một bên “*phúc*”- như nhà hiền triết “*tái ông thất mã*” xưa. *Buông xuống* do đó có nghĩa là *buông cái tâm chấp một bên*. Do đó mà tâm không bị dính mắc vào một bên nào. Tâm thông dong hội nhập vào Dòng Sống mệnh mông, diệu kỳ, huyền nhiệm, đang trôi chảy

trong hiện tiền bất tuyệt. Tâm vậy là rộng mở, trở thành tinh khôi! Gọi đó là *Thiền tâm*. Khi đó điều gì xảy ra? Bài thơ sau đây của một Thiền giả đã mô tả điều đó.



Han-shan Te-ch'ing

{[http://ecx.images-amazon.com/images/I/511cqjhatWL.\\_SL500\\_AA300\\_.jpg](http://ecx.images-amazon.com/images/I/511cqjhatWL._SL500_AA300_.jpg)}

*Thân tâm đều buông lỏng  
Được cuộc sống thong dong  
Tuổi già đi thơ thẩn  
Vạn trùng sơn mênh mông!  
Lòng chưa từng hờ hững  
Nhìn mây trắng bay qua  
Nay tiễn đưa trắng sáng  
Ra đến tận cổng ngoài.*

Han-shan Te-ch'ing ( 1546 – 1623 )

Bài thơ trên đã mô tả khá đầy đủ *Thiền tâm*, gồm cả hai khía cạnh “thể” và “dụng”.

“*Thể*” trở về bản chất của Thiền tâm. Đó là cái tâm “*buông lỏng*” những gọng kềm nhị tướng, do đó mà “*thong dong*”. Hỏi: Có phải vì thể mà nguội lạnh? Đáp: Không! Tâm ấy “*chưa từng hờ hững*”.

“*Dụng*” trở về động thái của Thiền tâm, cốt ở nhìn và thấy. Nhìn và thấy mây trắng bay, nhìn và thấy trắng sáng. Nhìn thấy mà vui. Và thân thiện xiết bao! Thực vậy, cứ xem như cử chỉ “*tiễn đưa trắng sáng ra đến tận cổng ngoài*”! Mây trắng bay và vầng trắng sáng đó là “*Thiền cảnh*”. Thiền cảnh không đơn giản chỉ là “*tướng*” hiện ra trước nhãn quan. Đây là cảnh hiển thị cái Diệu Kỳ, cái Huyền Nhiệm không hình, không tên. Từ đó mà khơi lên niềm vui khôn tả, gọi là “*Thiền lạc*”. Niềm vui Thiền lạc nở trên môi nụ cười tươi như ... nụ cười “*niêm hoa vi tiếu*”!

Nói tóm lại: Tâm Thiền thì cảnh Thiền. Tâm Thiền hoàn hảo thì cảnh Thiền hoàn hảo, tức là cảnh “*Cực Lạc*”. Bà Huyện Thanh Quan nói: *Cực Lạc là đây chín rõ mười!* Ấy là vì tâm bà khi ấy đã là tâm Thiền hoàn hảo đó chăng? Nói một cách đơn giản thì như đã nói: *Cõi Cực Lạc không đâu khác hơn là thế giới chúng ta!* Đó là thế giới chúng ta khi được nhìn với cái tâm rộng mở, tinh khôi, trong suốt như mặt hồ tĩnh lặng.

### ***Chúc mừng năm mới***

Các VTT thân mến,

Trong phần mở đầu thầy Cẩm có nói về cách quan hệ kếp giữa thầy trò ta ngày nay: vừa là *thầy*, vừa là *bạn*. Trên đây thầy tự xem như vẫn là “thầy” nên đã tiếp tục “triết lý”! Tuy vậy, đây không phải là giảng triết cho học trò, mà là nói triết với “*bạn*”.

Thầy cũng biết rằng đa số các “*bạn*” sẽ không hoan nghênh thứ triết lý “yên phận” đó, cho dù bậc trí giả lỗi lạc như Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm đã thấy đó là “minh triết”. Tuy vậy có lẽ các *bạn* ấy cũng mỉm một nụ cười rộng lượng mà cho qua, phải không?

Ngoài ra thầy cũng tin rằng sẽ có một số *bạn* có duyên hạnh ngộ với thứ triết lý “yên phận”, khi đọc xong bài này ắt có nụ cười an lạc nở trên môi.

Cười rộng lượng, hoặc cười an lạc đều là cười cởi mở, cười vui, cười tươi như hoa, phải không? Thầy Cẩm do đó thuận duyên mà gửi đến tất cả các *bạn* lời chúc mừng năm mới:

Thân ái chúc *Bạn* và Quý Quyên tròn năm mới luôn có

**NỤ CƯỜI AN LẠC NỞ TRÊN MÔI!**

*Chớm xuân Quý Tỵ ( 2013 )*



VTT GS Huỳnh Hồng Cẩm  
(hình chụp tại Đại Hội Trùng Phùng VTT, tháng 7 năm 2012, ở Little Saigon, California, USA)  
Saigon, Vietnam  
huynhhongcam@gmail.com